

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 01 – 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Châu.

Ông Huỳnh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29/3/2022 và ngày 01/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Kim Ngọc S, sinh ngày 15/12/1985 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: Khóm M, Phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kim Ngọc B và bà Thạch Thị Th; vợ, con: không; tiền án: 01 lần, vào ngày 11/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 22/9/2019, chưa xóa án tích; tiền sự: không (về nhân thân vào 12/10/2015 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng xử phạt 750.000 đồng về hành vi mua dâm, đã đóng phạt xong); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Sơn Tr, sinh năm 1991 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: Khóm N, Phường B2, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sơn V và bà Thạch Thị S (Thạch Thị S); có vợ Lâm Thị Th và con 01 người, sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2021 cho đến nay (có mặt).

3. Trần Kim V, sinh ngày 09/8/1979 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: Khóm M, Phường M, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh Ch (chết) và bà Ngô Thị H; Vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 17/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2021 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại:

Ông Lâm Thanh H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Bà Lê Thị Thu Th, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm N, Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp Th, xã TK, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Trần Ph, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khóm N, Phường B2, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim Ngọc S, Sơn Tr và Trần Kim V là bạn của nhau là những người không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy.

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2021, Kim Ngọc S một mình điều khiển xe mô tô đến hẻm B, phường B2, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng thì gặp Sơn Tr, S rủ Tr đi tìm tài sản người khác để lấy trộm, thì Tr đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe chở Tr đi trên các tuyến đường thành phố ST để tìm tài sản, khi chạy ngang cửa hàng điện máy TL khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng của bà Lê Thị Thu Th thì S phát hiện có khóa cửa bên ngoài, thấy không có người trông coi, S và Tr đi vào dùng kìm cắt ổ khóa cửa nhưng không được, nên cả hai bỏ đi, khi đang chạy trên đường thì Tr thấy Trần Kim V một mình đang điều khiển xe mô tô, chạy phía trước nên Tr có nói cho S biết, lúc này S chở Tr chạy theo, khi gặp V thì Tr rủ V đi trộm tài sản tại cửa hàng điện máy TL của chị Th1 thì V đồng ý. Sau đó, cả ba điều khiển xe quay lại cửa hàng điện máy TL, khi đến S và V đi vào rồi cả hai cùng cầm kìm cắt đứt được ổ khóa cửa, lúc này cả ba đi vào bên trong, S kêu Tr và V khiêng một loa âm thanh hiệu STP SINTEK PRO AUDIO màu vàng-nâu (loa kéo đứng), kích thước (1,2 mét x 0,35 mét), Tr đi lại lấy hai micro bỏ vào túi áo, rồi cùng V khiêng ra để loa lên xe của S ở phía sau yên, cho S chở đi. Khi đó, Tr đi vào lấy một loa âm thanh hiệu ORIS, màu vàng-nâu (loa kéo đứng), kích thước (0,8m x 0,35m) đem ra để lên yên xe của V, còn V lấy một cái tivi hiệu TCL 43 inch, màu đen, màn hình phẳng, đem ra xe để phía trước бага rồi điều khiển xe chở Tr ngồi sau ôm cái loa chạy theo S về

nhà của Trần Bé H, tại khóm N, phường B, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Khi đến nhà, Tr kêu H mở cửa nhưng H không trả lời, không ra mở cửa nên Tr tự đẩy cửa vào, rồi cùng V khiêng hai loa kéo vào trong nhà, Tr thấy có xe đẩy để trước nhà H nên lấy xe chở V ngồi sau kéo xe đẩy quay lại cửa hàng tiếp tục lấy trộm tài sản, khi đến cửa hàng điện máy TL, Tr và V lấy một loa âm thanh màu nâu-vàng-đen (loa đôi kéo ngang), kích thước (0,97 mét x 0,81 mét), cùng 02 (hai) micro có sẵn trên loa, V đi ra điều khiển xe chở Tr ngồi sau kéo xe đẩy chở cái loa tiếp tục về nhà của H để cất giấu, khi đến nhà, Tr và V tự khiêng loa vào nhà. Lúc này, S một mình lấy trộm riêng tại cửa hàng điện máy TL thêm 09 (chín) điện thoại di động, hiệu BAVAPEN (kèm theo pin và cục sạc), loại bàn phím và 07 (bảy) điện thoại di động, hiệu MOBELL (kèm theo pin và cục sạc), loại bàn phím; (01) một ấm nấu nước bằng điện, hiệu HAPPY; (01) một cây quạt máy, hiệu SENKO, màu xám đen, (01) một cái tivi hiệu CASPER 43 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, khi lấy được tài sản S một mình đem cất giấu tại khu đất trống phía sau Công ty hải sản PN, còn 16 điện thoại di động thì S đem về nhà H cất giấu, S lấy một loa âm thanh hiệu ORIS, màu vàng-nâu (loa kéo đứng), kích thước (0,8m x 0,35m) ở nhà của H đem đi cất giấu tại khu đất trống phía sau Công ty hải sản PN. Sáng ngày 26/7/2021 S quay lại nơi cất giấu tài sản để đem đi bán thì phát hiện không còn nữa đã bị ai lấy mất tài sản. Sau đó, S lại nhà H thì gặp Lê Hoàng L và bán cho L một điện thoại di động, hiệu BAVAPEN, bàn phím với giá 100.000 đồng, số điện thoại còn lại thì Sang đem cho nhiều người, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Tại Cơ quan điều tra S, Tr, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 153 ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- 01 (một) tivi hiệu TCL 43 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 6.000.000 đồng.

- 01 (một) loa âm thanh hiệu STP SINTEK PRO AUDIO, màu vàng-nâu, loại loa kéo đứng, kích thước (1,2m x 0,35m), có kèm 02 (hai) micro, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 7.900.000 đồng.

- 01 (một) loa âm thanh màu nâu-vàng-đen, loại loa đôi kéo ngang, kích thước (0,97m x 0,81m), có kèm 02 (hai) micro, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 10.000.000 đồng.

- 01 (một) loa âm thanh hiệu ORIS, màu vàng-nâu, loại loa kéo đứng, kích thước (0,8m x 0,35m), chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 5.500.000 đồng.

- 01 (một) tivi hiệu CASPER 43 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 6.000.000 đồng

- 01 (một) quạt máy hiệu SENKO màu xám, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 280.000 đồng.

- 01 (một) ấm nấu nước hiệu HAPPY bằng inox, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 105.000 đồng.

- 07 (bảy) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu MOBELL, màu xanh-đen, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 350.000 đồng/cái x 07 cái x 100% = 2.450.000 đồng.

- 09 (chín) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu BAVAPEN, chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với giá: 350.000 đồng/cái x 09 cái x 100% = 3.150.000 đồng.

Tổng cộng: 41.385.000 đồng.

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) tivi hiệu TCL 43 inch, màu đen, màn hình phẳng, có màn hình bị nứt; 01 (một) loa âm thanh hiệu STP SINTEK PRO AUDIO màu vàng-nâu (loa kéo đứng), kích thước (1,2 mét x 0,35 mét), chưa qua sử dụng; 01 (một) loa âm thanh màu nâu-vàng-đen (loa đội kéo ngang), kích thước (0,97 mét x 0,81 mét), chưa qua sử dụng; 01 (một) micro màu vàng, nhãn hiệu Dalton, phần chân micro có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) micro màu vàng, nhãn hiệu Dalton, phần chân micro có bọc nhựa màu cam; 01 (một) micro màu vàng - nâu, phần chân micro có bọc nhựa màu đen, nút khởi động micro màu cam; 01 (một) micro màu vàng - nâu, phần chân micro có bọc nhựa màu đen, nút khởi động micro màu xám; 02 (hai) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu MOBELL C206 màu xanh-đen, chưa qua sử dụng; 03 (ba) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu BAVAPEN B28, chưa qua sử dụng; 03 (ba) cục sạc điện thoại di động màu đen, hiệu MOBELL C206, chưa qua sử dụng; 03 (ba) cục sạc điện thoại di động màu đen, hiệu BAVAPEN, chưa qua sử dụng; 01 (một) cục pin điện thoại di động hiệu MOBELL, chưa qua sử dụng; 02 (hai) cục pin điện thoại di động hiệu BAVAPEN, chưa qua sử dụng là tài sản của bà Lê Thị Thu Th bị mất trộm. Sau khi xác minh làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản trên cho bà Lê Thị Thu Th là chủ sở hữu. 01 (Một) xe đẩy bằng gỗ, có bánh cầm bằng kim loại màu xanh, phần tay cầm xe đẩy được quấn dây điện màu xám, đã qua sử dụng của Trần Ph; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu ITEL, màu đỏ, đã qua sử dụng của Lê Hoàng L.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đối với Trần Bé H, khi các bị cáo Sơn Tr, Kim Ngọc S, Trần Kim V mang tài sản trộm cắp lại nhà của H cất giấu, nhưng các bị cáo không nói cho H biết là tài sản do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Hiếu.

Đối với Lê Hoàng L, khi mua điện thoại của Kim Ngọc S không biết là tài sản mà S trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Long.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-TPST ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V và đề nghị Tòa án tuyên bố các bị cáo phạm tội “trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: Trước khi phạm tội bị cáo S chưa có tiền sự, nhưng có 01 lần tiền án; Đối với bị cáo V trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, nhưng có 01 lần tiền sự. Đối với bị cáo Sơn Tr, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo; Bị can Sơn Tr và Trần Kim V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị can Kim Ngọc S, Sơn Tr là người dân tộc khmer, Kim Ngọc S bị truy nã và đã ra đầu thú, nên tình tiết nêu trên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo trong lúc lượng hình.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Kim Ngọc S, xử phạt bị cáo S từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sơn Tr, xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Kim V, xử phạt bị cáo V từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Trần Ph: một xe đẩy bằng gỗ, có bánh cãm bằng kim loại màu xanh, phần tay cãm xe đẩy được quấn dây điện màu xám; Trả lại cho ông Lê Hoàng L một điện thoại di động loại bàn phím, hiệu ITEL, màu đỏ.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị hại và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt các đương sự nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cụ thể, các bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V đã cùng nhau lén lút lấy trộm tài sản vào ngày 25 tháng 7 năm 2021, tại cửa hàng điện máy Thiên Long số 727, đường Quốc lộ 1, khóm 3, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng một số tài sản như tivi, loa kéo kéo và các tài sản khác; bị cáo S còn tự mình lấy trộm một số tài sản như: tivi, điện thoại, loa kéo kéo...cất giấu riêng mà bị cáo V, Tr không biết. Khi đi các bị cáo không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, các bị cáo cũng không có mang theo công cụ, phương tiện gì. Các bị cáo đã biết sai và xin được giảm nhẹ hình phạt.

[4] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, của người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Xét thấy, các bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vào ngày 25 tháng 7 năm 2021, các bị cáo S, Tr, V đã cùng nhau lén lút lấy trộm tài sản gồm: 01 (một) tivi hiệu TCL 43 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, với giá: 6.000.000 đồng. 01 (một) loa âm thanh hiệu STP SINTEK PRO AUDIO, màu vàng-nâu, loại loa kéo đứng, kích thước (1,2m x 0,35m), có kèm 02 (hai) micro, với giá: 7.900.000 đồng. 01 (một) loa âm thanh màu nâu-vàng-đen, loại loa đôi kéo ngang, kích thước (0,97m x 0,81m), có kèm 02 (hai) micro, với giá: 10.000.000 đồng. 01 (một) loa âm thanh hiệu ORIS, màu vàng-nâu, loại loa kéo đứng, kích thước (0,8m x 0,35m), với giá: 5.500.000 đồng. Còn Kim Ngọc S lấy trộm tài sản riêng gồm: 01 (một) tivi hiệu CASPER 43 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, với giá: 6.000.000 đồng. 01 (một) quạt máy hiệu SENKO màu xám, với giá: 280.000 đồng. 01 (một) ấm nấu nước hiệu HAPPY bằng inox, với giá: 105.000 đồng. 07 (bảy) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu MOBELL, màu xanh-đen, với giá: 2.450.000 đồng. 09 (chín) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu BAVAPEN, với giá: 3.150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 41.385.000 đồng của ông Lâm Thanh H và bà Lê Thị Thu Th tại cửa hàng điện máy TL khóm B, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Trong đó: bị cáo S chiếm đoạt tài sản có giá là 41.385.000 đồng; các bị cáo Tr và V cùng chiếm đoạt tài sản có giá là 29.400.000 đồng.

Hành vi này của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các bị hại, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về Tội Trộm cắp tài sản.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên đối với các bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Kim Ngọc S có một lần tiền án, vào ngày 11/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 22/9/2019 chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Các bị cáo Sơn Tr, Trần Kim V phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo S, Tr, V thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo Tr, Văn phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo S, Tr là người dân tộc Khmer; bị cáo S sau khi bị truy nã đã ra đầu thú; bị cáo Tr trước khi phạm tội có nhân thân tốt không tiền án, tiền sự nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tr tại điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo V tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này 03 bị cáo cùng tham gia nhưng những lần thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể, chỉ là đồng phạm giản đơn nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo S, Trăng là người có vai trò khởi xướng, rủ rê bị cáo V cùng phạm tội, bị cáo là người chiếm đoạt tài sản nhiều hơn đối với bị cáo khác; bị cáo S còn lại người có tiền án, sau khi khởi tố vụ án bị cáo đã bỏ trốn dẫn đến phải truy nã nên đối với bị cáo S cần xử phạt nghiêm hơn bị cáo Tr và bị cáo V.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và các tài sản có liên quan:

Đối với một xe đẩy bằng gỗ, có bánh cãm bằng kim loại màu xanh, phần tay cãm xe đẩy được quấn dây điện màu xám là tài sản hợp pháp của ông Trần Ph các bị cáo sử dụng làm phương tiện để chở các tài sản lấy trộm nhưng ông Phong không hay biết nên cần giao trả lại cho ông Ph.

Đối với một điện thoại di động loại bàn phím, hiệu ITEL, màu đỏ là tài sản của ông Lê Hoàng L không phải là vật chứng trong vụ án nên cần giao trả lại cho ông Long.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: các bị hại ông Lâm Thanh H, bà Lê Thị Thu Th không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Kim Ngọc S.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Sơn Tr.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Kim V.

Căn cứ điểm a,b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2/. Xử phạt:

Bị cáo Kim Ngọc S 2 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2022.

Bị cáo Sơn Tr 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2021.

Bị cáo Trần Kim V 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2021.

3/. Về xử lý vật chứng và các tài sản có liên quan:

Giao trả cho ông Trần Ph một xe đẩy bằng gỗ, có bánh cãm bằng kim loại màu xanh, phần tay cãm xe đẩy được quấn dây điện màu xám.

Giao trả cho ông Lê Hoàng L một điện thoại di động loại bàn phím, hiệu ITEL, màu đỏ.

(Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4/. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/. Về án phí: buộc bị cáo Kim Ngọc S, Sơn Tr, Trần Kim V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương